

Bản án số: 197/2023/HS-ST

Ngày: 29 – 08 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tường Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lý

Bà Võ Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Kim Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 08 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 186/2023/HSST ngày 19/07/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 226/2023/QĐXXST-HS ngày 03/08/2023 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Thanh P; Giới tính: Nam; sinh năm 1996 tại Thành Phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Nguyễn Văn Đậu, Phường 11, quận Bình Thạnh; Chỗ ở: phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành Phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc Kinh; Tôn Giáo: không; Con ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị Thu H; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 26/03/2023 (có mặt).

2/ Mai Thanh T; Giới tính: Nam; sinh năm 1991 tại Thành Phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Phường 15, quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc Kinh; Tôn Giáo: không; Con ông Mai Văn T và bà Nguyễn Thị N; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 26/03/2023 (có mặt).

Bị hại:

1/ Bà Nguyễn Thùy Thủy T1; sinh năm 2004, Địa chỉ: phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, Thành Phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Bà Trương Hoàng Ý N, sinh năm 2004; Địa chỉ: xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, Thành Phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3/ Bà Phan Hồng T2, sinh năm 2003; Hộ khẩu thường trú: xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, Nguyễn Thanh P nảy sinh ý định sử dụng tài khoản zalo, facebook nhắn tin dẫn dụ những phụ nữ đến khách sạn với nội dung để mua bán dâm với giá tiền rất cao nhưng với mục đích là mượn điện thoại của những phụ nữ để gọi điện thoại rồi sau đó bỏ trốn chiếm đoạt điện thoại của các nạn nhân bán lấy tiền tiêu xài. Với thủ đoạn nêu trên từ ngày 03/03/2023 đến 26/03/2023, P và đồng phạm thực hiện 03 vụ trên địa bàn quận Gò Vấp, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào ngày 03/3/2023, Nguyễn Thanh P sử dụng tài khoản facebook tên “Mỹ Linh” nhắn tin với chị Nguyễn Thùy Thủy T, sinh năm 2004, HKTT: phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TPHCM thỏa thuận việc mua bán dâm với giá 10.000.000 đồng thì chị T1 đồng ý và hẹn gặp nhau tại Khách sạn Biển Sao trên đường Dương Quảng Hàm, quận Gò Vấp, TPHCM. Lúc này, P nhờ Mai Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 29T6 - 6646 chở P đến Khách sạn Sao Biển rồi T ra về (lúc này P chưa nói cho T biết là đi đâu). Đến hẹn T1 đến và lấy phòng 201 được một lúc thì Nguyễn Thanh P vào phòng gặp T1. Tại đây, P nói chuyện với chị T1 một lúc rồi P mượn của chị T1 một điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A21s, màu xanh với lý do là gọi điện thoại cho bạn lấy đồ. Sau đó, P chiếm đoạt điện thoại nói trên của chị T1 rồi đi xuống bắt xe Grab taxi thoát về lại phòng trọ. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại SamSung Galaxy A21s của chị T1 thì P để lại sử dụng rồi đi bán điện thoại của bản thân mình trả nợ cho T 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) tiền mượn T trước đó và cho T số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Với thủ đoạn tương tự, vào ngày 24/3/2023, P bàn bạc rủ Mai Thanh T cùng thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì T đồng ý. Sau đó P sử dụng tài khoản zalo tên “Ngọc Dung” nhắn tin vào tài khoản zalo “Ni Ni” của chị Trương Hoàng Ý N, sinh năm 2004, HKTT: xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, TPHCM với nội dung thỏa thuận mua dâm với giá 12.000.000 đồng và hẹn gặp tại Khách sạn Galaxy, địa chỉ: Phường 06, quận Gò Vấp, TPHCM. Sau đó, chị N đến Khách sạn Galaxy thì lên phòng gặp P đã lấy phòng đợi sẵn. Lúc này, T điều khiển xe máy biển số 29T6 - 6646 đợi sẵn ở bên ngoài. Tại đây, P nói chuyện với chị N một lúc rồi mượn của chị N một điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu tím với lý do để gọi cho bạn lấy đồ vì lễ tân không cho P mang điện thoại lên. Sau khi mượn được điện thoại, P hỏi chị N mật khẩu điện thoại nhưng chị N không cho mà chỉ mở mật khẩu điện thoại cho P sử dụng. Khi P cầm điện thoại xuống quầy lễ tân thì dùng điện thoại bàn quầy lễ tân gọi vào số bàn trên phòng chị N tiếp tục hỏi mật khẩu nhưng chị N không nói mà đi xuống mở mật khẩu. Khi chị N đi xuống thì P đã chiếm đoạt điện thoại của chị N rồi ra xe máy do Mai Thanh T đợi sẵn taxi thoát. Sau khi chiếm đoạt được điện

thoại và sim của chị N, P mang điện thoại hiệu Iphone 11, màu tím đến gặp chị Đỗ Thị L, sinh năm 1982 tại Cửa hàng ĐTDD Thúy Liễu, địa chỉ: Phường 04, quận Phú Nhuận, TPHCM nói là điện thoại của bạn gái rồi cầm cố được số tiền 1.500.000 đồng. Số tiền này, P chia cho T 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng), số tiền còn lại P tiêu xài cá nhân hết. Sau khi bị chiếm đoạt điện thoại, chị N kể lại sự việc cho chị T1 và chị Phan Hồng T2, sinh năm 2003, HKTT: xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, TPHCM biết sự việc. Cả ba nhận thấy người chiếm đoạt điện thoại của chị T1 và chị N có thể là một người nên lên kế hoạch để dụ P ra bắt quả tang.

Vụ thứ ba: Cũng như vụ thứ hai, P bàn bạc rủ Mai Thanh T cùng thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì T đồng ý. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại và số điện thoại của chị N, P đăng nhập tài khoản zalo “Ni Ni” của chị N nhắn tin với tài khoản zalo “Bé Kem” của chị T2 với nội dung thỏa thuận mua dâm với giá 10.000.000 đồng. Nhận thấy, người đang sử dụng tài khoản zalo “Ni Ni” là P nên chị T2 vờ nhắn tin hứa theo để dụ P ra. P và chị T2 thống nhất hẹn nhau tại Khách sạn Hải Phong 2, địa chỉ: Phường 17, quận Gò Vấp, TPHCM. Để thuận tiện trong việc lừa đảo, P còn tạo ra một tài khoản zalo có tên người nước ngoài tự xưng là má mì của tài khoản zalo “Ni Ni” kết bạn với tài khoản zalo “Bé Kem” của chị T2 rồi nhắn tin với nội dung khi gặp khách thì cho khách mượn điện thoại để khách lấy đồ vì khách không được mang điện thoại lên phòng. Do chị T1 và chị N đã gặp P nên nhờ T2 ra mặt gặp P. Lúc này, chị T1 giao cho chị T2 một điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus có đăng nhập tài khoản zalo “Bé Kem” để quản lý, sử dụng và ra gặp P còn chị T1, chị N đứng đợi ở cạnh khách sạn. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, chị T2 mang theo điện thoại di động do chị T1 giao và điện thoại cá nhân của mình vào Phòng 402 Khách sạn Hải Phong 2 gặp P. Sau khi nói chuyện với P một lúc, chị T2 đi vào nhà vệ sinh sử dụng điện thoại cá nhân nhắn thông tin đặc điểm trang phục P đang mặc cho chị T1 và chị N bên ngoài biết rồi đi ra. Lúc này, P mượn điện thoại của chị T2 để đi xuống lấy đồ thì được chị T2 cho mượn một điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus. Sau khi nhận được điện thoại, P đi xuống sảnh khách sạn rồi ra xe do Mai Thanh T đợi sẵn rồi lên xe để tẩu thoát. Khi vừa ra khỏi khách sạn thì bị chị T1 và chị N truy hô đuổi theo. Nguyễn Thanh P và Mai Thanh T bị người dân, tổ tuần tra Công an quận Gò Vấp và chị N, chị T1 bắt quả tang cùng tang vật của vụ án.

* Vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A21s, màu xanh, dung lượng 64GB, số IMEI (khe 1): 353996320955547, số IMEI (khe 2): 354281940955543 (đã qua sử dụng) là tài sản của chị Nguyễn Thùy Thủy T1. Qua định giá ngày 03/3/2023 có giá 1.366.667 đồng (Một triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng). Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho bị hại.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu tím, dung lượng 128GB, IMEI: 356869115237065, IMEI 2: 356869115117283 (đã qua sử dụng) là tài sản của chị Trương Hoàng Ý N. Qua định giá ngày 24/3/2023 có giá 5.833.333 đồng (Năm triệu tám trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng). Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho bị hại. (BL 80)

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu hồng, dung lượng 32GB, IMEI: 355354087137560 (đã qua sử dụng) là tài sản của chị Nguyễn Thùy Thủy T1. Qua định giá ngày 26/3/2023 có giá 2.066.667 đồng (Hai triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng). Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho bị hại.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đỏ, số IMEI 1: 869347032090610, số IMEI 2: 869347032090602 (đã qua sử dụng) là điện thoại của bị can P, P sử dụng để liên hệ với các bị hại rồi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- 02 (hai) USB ghi nhận hình ảnh vụ việc (kèm theo hồ sơ).

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Mio, biển số 29T6 - 6646, số khung: LGM5WP304Y002362, số máy: 5WP3 - 02362. Đây là P tiền P và T dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Qua xác minh được biết: Xe máy biển số 29T6 - 6646 là của ông Nguyễn Quang H, địa chỉ: Hồng Kỳ, Sóc Sơn, Hà Nội đứng tên chủ sở hữu, mua vào năm 2001, ông H được một người không rõ lai lịch nhờ đứng tên giúp một chiếc xe máy hiệu Yamaha Mio, biển số 29T6 - 6646. Sau khi đứng tên xong thì ông H được người này cho tiền, còn xe và giấy đăng ký thì người đó quản lý, sử dụng. Đến nay ông H không biết ai là người đang quản lý, sử dụng xe.

Quá trình điều tra, bị can Mai Thanh T khai: Chiếc xe máy hiệu Yamaha Mio, biển số 29T6 - 6646 là xe bị can T mượn của bố đẻ là ông Mai Văn Th, sinh năm 1956, HKTT: Sơn Kỳ, Tân Phú, TPHCM để đi chơi. Do là xe của ông Th nên T không biết xe trên ông Th mua bao nhiêu và sang tên hay chưa.

Mời làm việc với ông Mai Văn Th, ông Th khai: Vào đầu năm 2023 ông Th có đến một cửa hàng xe máy trên địa bàn quận Tân Phú (không nhớ địa chỉ) mua một xe máy hiệu Yamaha Mio, biển số 29T6 - 6646 với giá 5.200.000 đồng. Khi mua xe thì cửa hàng có viết giấy mua bán xe và có giao xe kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe. Tuy nhiên, trong quá trình sử dụng ông Th để lạc mất giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy mua bán xe. Vào đầu tháng 3/2023, Mai Thanh T nói mượn xe đi công việc nên ông Th cho T mượn xe. Ông Th không biết việc T sử dụng xe đi thực hiện hành vi phạm tội.

Tiến hành tra cứu dữ liệu vật chứng, xe máy biển số 29T6 - 6646, số khung: LGM5WP304Y002362, số máy: 5WP3 - 02362 không có trong dữ liệu vật chứng. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ xe nhưng đến nay chưa ai liên hệ để làm việc.

Trung cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TPHCM giám định số khung số máy nguyên thủy của chiếc xe máy hiệu Yamaha Mio, 29T6 - 6646, số khung: LGM5WP304Y002362, số máy: 5WP3 - 02362 thì được kết quả: Số khung, số máy không thay đổi.

Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên nhưng đến nay chưa có ai liên hệ giải quyết.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng đối với xe máy hiệu Yamaha Mio, 29T6 - 6646, số khung: LGM5WP304Y002362, số máy: 5WP3 - 02362 theo Phiếu nhập kho số 126 ngày 13 tháng 6 năm 2023

Tại bản cáo trạng số 184/CTr-VKS ngày 17/07/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh P và Mai Thanh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử

- Xử phạt bị cáo từ Nguyễn Thanh P 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.
- Xử phạt Mai Thanh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc xe gắn máy hiệu yamaha mio biển số 29T6 - 6646, số khung: LGM5WP304Y002362, số máy: 5wp3 - 02362 và chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ.
- Buộc bị cáo T nộp lại số tiền thu lợi bất chính 700.000 đồng
- Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 2USB

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng

[2] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì các bị cáo Nguyễn Thanh P và Mai Thanh T đã khai nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng các bị cáo Nguyễn Thanh P và Mai Thanh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 174 của Bộ luật hình sự

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo dùng thủ đoạn gian dối lừa các bị hại để chiếm đoạt tài sản. Hành vi của các bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản được pháp luật và nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính, các bị cáo lao vào con đường phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra. Các bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, lừa các bị hại là gái bán dâm đến khách sạn để mua dâm sau đó lừa mượn điện thoại các bị hại để gọi điện thoại cho bạn đem tiền

đến, sau đó chiếm đoạt điện thoại của các bị hại đem bán lấy tiền tiêu xài, tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 03 chiếc điện thoại qua định giá có giá trị là 9.266.667 đồng, nên Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là phù hợp qui định pháp luật, Vì vậy đối với các bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội. Mặt khác các bị cáo P, T thực hiện 02 vụ lừa đảo nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng được qui định tại điểm g khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Trong vụ án này có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo P rủ bị cáo T đi thực hiện hành vi lừa đảo, bị cáo T đồng ý, bị cáo T dùng xe gắn máy chở bị cáo P đến khách sạn, bị cáo T đứng ngoài cảnh giới để bị cáo P vào gặp các bị hại để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nên hình phạt cho bị cáo P phải cao hơn bị cáo T.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho các bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, các bị hại vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện, các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe gắn máy biển số hiệu Yamaha Mio, 29T6 - 6646, số khung: LGM5WP304Y002362, số máy: 5WP3 - 02362 là P tiện gây án, bị cáo T khai mượn của ba bị cáo là ông Mai Văn Th, ông Th khai mua chiếc xe trên với giá 5.200.000 đồng nhưng giấy tờ mua bán và giấy tờ xe bị mất, ông Thanh không có gì chứng minh là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng thông tin trên trang báo tìm chủ sở hữu đối với xe trên, tuy nhiên đến nay không có người đến trình báo, do đó Hội đồng xét xử quyết định giao chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu trong thời hạn 06 tháng nếu không có ai đến nhận thì tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 700.000 đồng bị cáo T được chia, xét đây là tiền thu lợi bất chính, nên buộc bị cáo nộp lại để nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động của bị cáo P bị thu giữ, xét đây là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 02 USB lưu lại hình ảnh của các bị cáo tại khách sạn là vật chứng vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh P và Mai Thanh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 01(một) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 26/03/2023.

Xử phạt bị cáo Mai Thanh T 01(một) năm tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 26/03/2023

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Giao chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Mio biển số 29T6 - 6646, số khung: LGM5WP304Y002362, số máy: 5WP3 - 02362 trong thời hạn 06 tháng nếu không có ai đến nhận thì tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 126/PNK ngày 13/06/2023 của cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Gò Vấp).

- Buộc bị cáo T nộp lại số tiền thu lợi bất chính 700.000 đồng

- Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 2USB

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi người là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhân:

- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tường Linh